

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 959/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt  
và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1163/QĐ-BNNMT ngày 03/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3263/TTr-SNNMT ngày 07/4/2026.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường (*có Phụ lục I kèm theo*).

**Điều 2.** Bãi bỏ các thủ tục hành chính, cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ 06 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật (*thủ tục hành chính số 01, 02, 03, 04, 05, 06, mục A*) được công bố tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

2. Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực trồng trọt (*thủ tục hành chính số 10, mục II, phần A*) được công bố tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

*(có Phụ lục II kèm theo)*

**Điều 3.** Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm công khai nội dung danh mục thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định; thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo theo Quyết định này và Quyết định số 1163/QĐ-BNNMT ngày 03/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Loan**

**Phụ lục I****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG***(Kèm theo Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết	DVCTT		
							Toàn trình	Một phần	
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>								
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Trồng trọt</b>								
1	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</b> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Không	- Khoản 3 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12; Luật số 07/2022/QH15). - Điều 112 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ - Điều 43 Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ.	Một cửa	x		
2	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ</b>	Không	- Điều 112 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ.	Một cửa	x		

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết	DVCTT	
							Toàn trình	Một phần
		- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của người được cấp Thẻ đối với trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh gây ra.	<b>tục hành chính:</b> Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên		- Điều 43, Điều 45 Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ.			
3	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp Thẻ có ý kiến.	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</b> Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Không	- Khoản 3 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12; Luật số 07/2022/QH15). - Điều 112 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ. - Điều 43, Điều 45 Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ.	Một cửa	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết	DVCTT	
							Toàn trình	Một phần
4	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</b> Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Không	- Khoản 2 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12; Luật số 07/2022/QH15). - Điều 113 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ. - Điều 44, Điều 45 Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ.	Một cửa	x	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng đối với trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh.	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</b> Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Không	- Điều 113 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ. - Điều 44, Điều 45 Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ.	Một cửa	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết	DVCTT	
							Toàn trình	Một phần
6	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ chức được cấp Giấy chứng nhận có ý kiến.	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</b> Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên	Không	- Khoản 2 Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12; Luật số 07/2022/QH15). - Điều 113 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ. - Điều 44, Điều 45 Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ.	Một cửa	x	

**Phụ lục II**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**  
**LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC PHẠM VI**  
**CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**TỈNH THÁI NGUYÊN**

(Kèm theo Quyết định số 959/QĐ-UBND  
ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>	
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Trồng trọt</b>	
1	Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng	Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên
2	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên
3	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên
4	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên
5	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Quyết định công bố thủ tục hành chính</b>
6	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên
7	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên